BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - TRÌNH ĐỘ CƠ BẢN

Ngày thi: 14/12/2019. Địa điểm: Trường Cao Đẳng Nghề Long An

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHM ngày / / của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	ĐIỂM		XẾP LOẠI
							TRẮC NGHIỆM	THỰC HÀNH	
1	Nguyễn Nhật	Anh	25/07/2003	Long An	Nam	Kinh	7.0	1.5	**Rớt**
2	Nguyễn Thái	Bình	11/02/2003	Long An	Nam	Kinh	7.0	6.0	**Đạt**
3	Lê Tấn	Cảnh	29/06/2003	Long An	Nam	Kinh	5.5	5.5	**Đạt**
4	Trương Văn	Chức	15/12/2003	Long An	Nam	Kinh	8.0	7.5	**Đạt**
5	Hà Ngọc Quốc	Cường	04/12/2003	Long An	Nam	Kinh	6.5	7.0	**Đạt**
6	Trần Văn	Đạt	25/10/2003	Long An	Nam	Kinh	7.5	5.5	**Đạt**
7	Nguyễn Huỳnh	Đức	08/07/2003	Long An	Nam	Kinh	7.5	6.5	**Đạt**
8	Đặng Khánh	Duy	05/11/2004	Long An	Nam	Kinh	4.0	0.5	**Rớt**
9	Ngô Khánh	Duy	24/06/2003	Long An	Nam	Kinh	6.5	6.0	**Đạt**
10	Nguyễn Triệu	Duy	12/08/2003	Tp.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	7.0	6.5	**Đạt**
11	Trần Khánh	Duy	11/11/2003	Long An	Nam	Kinh	3.5	0.5	**Rớt**
12	Phùng Văn	Hào	15/08/2003	Long An	Nam	Kinh	8.0	6.0	**Đạt**
13	Nguyễn Văn	Huy	28/02/2004	Long An	Nam	Kinh	9.0	7.0	**Đạt**
14	Phạm Duy	Khang	06/01/2004	Long An	Nam	Kinh	6.5	6.5	**Đạt**
15	Trần Vĩnh	Khang	12/09/2001	Long An	Nam	Kinh	5.0	6.5	**Đạt**
16	Võ Minh	Khôi	30/06/2003	Long An	Nam	Kinh	6.0	6.5	**Đạt**
17	Nguyễn Tuấn	Kiệt	30/07/2004	An Giang	Nam	Kinh	5.0	5.5	**Đạt**

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	ĐIỂM		XẾP LOẠI
							TRẮC NGHIỆM	THỰC HÀNH	
18	Trần Thanh	Kiệt	21/09/2004	Long An	Nam	Kinh	4.5	2.0	**Rớt**
19	Trần Chí	Linh	24/07/2004	Tp.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	7.0	6.0	**Đạt**
20	Lê Tiến	Lộc	08/12/2003	Long An	Nam	Kinh	5.0	4.5	**Rớt**
21	Ngô Hữu	Lộc	26/05/2003	Tp.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	7.5	6.5	**Đạt**
22	Nguyễn Chí	Lộc	20/10/2004	Long An	Nam	Kinh	6.5	5.5	**Đạt**
23	Nguyễn Công	Lý	13/11/2004	Long An	Nam	Kinh	5.0	5.0	**Đạt**
24	Nguyễn Minh	Nhân	04/04/2003	Long An	Nam	Kinh	5.5	6.5	**Đạt**
25	Trần Minh	Nhựt	12/01/2004	Long An	Nam	Kinh	5.5	5.5	**Đạt**
26	Lê Văn	Phúc	27/10/2004	Long An	Nam	Kinh	7.0	3.5	**Rớt**
27	Lê Thanh	Sơn	30/04/2003	Tp.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	6.5	7.0	**Đạt**
28	Hồ Đinh Tấn	Tài	07/02/2003	Long An	Nam	Kinh	7.5	6.5	**Đạt**
29	Nguyễn Đình	Tài	12/09/2003	Long An	Nam	Kinh	9.0	7.0	**Đạt**
30	Trương Phát	Tài	04/04/2002	Long An	Nam	Kinh	6.5	6.5	**Đạt**
31	Dương Minh	Tâm	12/07/2004	Long An	Nam	Kinh	6.0	5.0	**Đạt**
32	Lâm Trần Minh	Tân	06/09/2003	Long An	Nam	Kinh	7.5	8.5	**Đạt**
33	Mai Nhật	Tân	28/04/2004	Long An	Nam	Kinh	5.0	3.5	**Rớt**
34	Phạm Quốc	Thái	28/01/2004	Long An	Nam	Kinh	4.5	2.0	**Rớt**
35	Huỳnh Nhựt	Thanh	15/08/2004	Long An	Nam	Kinh	8.0	6.0	**Đạt**
36	Nguyễn Châu	Thành	31/01/2003	Long An	Nam	Kinh	5.0	4.0	**Rớt**
37	Võ Hoàng	Thành	09/10/2000	Long An	Nam	Kinh	9.0	8.5	**Đạt**
38	Phạm Ngọc	Thuận	05/08/2004	Long An	Nam	Kinh	7.0	6.5	**Đạt**
39	Đỗ Lê Trung	Tín	28/06/2004	Long An	Nam	Kinh	4.0	0.5	**Rớt**
40	Nguyễn Đỗ Trung	Tính	26/10/2004	Long An	Nam	Kinh	8.0	5.0	**Đạt**
41	Phùng Anh	Tuấn	04/01/2002	Long An	Nam	Kinh	6.5	3.5	**Rớt**
42	Hà Quang	Vinh	27/06/2003	Long An	Nam	Kinh	4.0	3.0	**Rớt**